

Số: /BC-TTHĐND

Tuyên Hóa, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả Giám sát việc tổ chức thực hiện phiên họp Thường trực HĐND và việc giải quyết các vấn đề phát sinh giữa hai kỳ họp HĐND của Thường trực HĐND các xã, thị trấn theo quy định của pháp luật

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 03/01/2024 về Chương trình giám sát của Thường trực HĐND huyện năm 2024; Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 24/01/2024 của Thường trực HĐND huyện về thành lập Đoàn Giám; Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 13/5/2024 của Thường trực HĐND huyện về việc thay đổi Trưởng Đoàn giám sát việc tổ chức thực hiện phiên họp Thường trực HĐND và việc giải quyết các vấn đề phát sinh giữa hai kỳ họp HĐND của Thường trực HĐND các xã, thị trấn theo quy định của pháp luật.

Căn cứ báo cáo kết quả giám sát của Đoàn giám sát, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện báo cáo kết quả giám sát, với các nội dung cụ thể như sau:

I. KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Tuyên Hóa có tổng diện tích tự nhiên là 112.874,91 ha; Dân số toàn huyện là 80.030 người, trong đó, Thiên Chúa giáo là 18.751 tín đồ, Phật giáo có 961 phật tử, đồng bào dân tộc thiểu số có 846 người; toàn huyện có 19 HĐND cấp xã.

- Tổng số đại biểu HĐND cấp xã nhiệm kỳ 2021- 2026 là 390 đại biểu. Trong đó: Nữ: chiếm 27,69%; Dân tộc: chiếm 1,03%; Trẻ tuổi: chiếm 28,72%; Ngoài Đảng: chiếm 9,23%; Tôn giáo: chiếm 6,15%. Trình độ chuyên môn: Sau đại học: chiếm 2,31%; Đại học: chiếm 61,02%; Dưới đại học: chiếm 36,67%; Trình độ lý luận chính trị: Trung cấp: chiếm 60,29%; Cao cấp: chiếm 1,28%.

- Thường trực HĐND xã, thị trấn có 04 thành viên, gồm đồng chí Chủ tịch, Phó Chủ tịch, 02 đồng chí Trưởng Ban HĐND; HĐND mỗi xã, thị trấn có 02 Ban (Ban KTXH và Ban Pháp chế); Trưởng ban, Phó Ban hoạt động kiêm nhiệm, số lượng thành viên mỗi ban có từ 3 - 5 người hoạt động đảm bảo theo quy định của pháp luật. Toàn huyện có 14 Chủ tịch HĐND xã do đồng chí Bí thư Đảng ủy kiêm nhiệm; có 03 Chủ tịch do đồng chí Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy kiêm nhiệm (Hương Hóa, Kim Hóa và thị trấn Đồng Lê); có 02 Chủ tịch HĐND xã chuyên trách (Lâm Hóa, Thạch Hóa); 18 đồng chí Phó Chủ tịch HĐND chuyên trách (xã Cao Quảng chưa bầu bổ sung).

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT

1. Việc thực hiện phiên họp Thường trực HĐND

Để điều hành các hoạt động của HĐND, Thường trực HĐND các xã, thị trấn đã kịp thời ban hành Nghị quyết về Quy chế hoạt động của Thường trực HĐND nhiệm kỳ 2021- 2026 ngay sau kỳ họp thứ nhất. Ngoài ra, Thường trực HĐND các xã, thị trấn cũng đã ban hành Quy chế phối hợp giữa Thường trực HĐND với UBND; Quy chế phối hợp giữa Thường trực HĐND với Ủy ban Mặt trận TQVN để xác định rõ các nội dung phối hợp và nhiệm vụ của mỗi bên trong việc thực hiện nhiệm vụ.

Qua nghiên cứu báo cáo của Thường trực HĐND 19 xã, thị trấn và giám sát trực tiếp tại 10 đơn vị, Thường trực HĐND huyện nhận thấy: Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, Thường trực HĐND các xã, thị trấn đã tổ chức các phiên họp thường kỳ hàng tháng theo quy định để đánh giá kết quả hoạt động trong tháng, đề ra nhiệm vụ trọng tâm của tháng tiếp theo; dự kiến chương trình giám sát hàng năm của HĐND; quyết định chương trình giám sát của Thường trực HĐND; dự kiến chương trình các kỳ họp HĐND; đánh giá xếp loại cán bộ công chức hàng năm và giải quyết các vấn đề phát sinh giữa 2 kỳ họp do UBND trình theo quy định của pháp luật.

Số phiên họp thường kỳ hàng tháng của Thường trực HĐND các xã, thị trấn đã thực hiện: Mai Hóa 39 phiên; Phong Hóa 39 phiên; Sơn Hóa 31 phiên; Lâm Hóa 31 phiên; Cao Quảng 31; Thanh Thạch 31 phiên; Thạch Hóa 31 phiên; Kim Hóa 29 phiên; Tiến Hóa 29 phiên; thị trấn Đồng Lê 28 phiên; Thuận Hóa 27 phiên; Lê Hóa 26 phiên; Ngư Hóa 24 phiên; Hương Hóa 24 phiên; Đức Hóa 21 phiên; Văn Hóa 19 phiên; Thanh Hóa 12 phiên; Châu Hóa 16 phiên; Đồng Hóa 12 phiên.

Tuy nhiên, Qua giám sát Thường trực HĐND một số xã chưa duy trì phiên họp định kỳ hàng theo quy định tại Điều 106 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015.

2. Kết quả thực hiện chất vấn và trả lời chất vấn tại phiên họp Thường trực HĐND trong thời gian giữa hai kỳ họp HĐND

Theo quy định tại Điều 69 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015, trong thời gian giữa hai kỳ họp Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân ghi vấn đề chất vấn, người bị chất vấn vào phiếu chất vấn và gửi đến Thường trực Hội đồng nhân dân theo quy định. Căn cứ vào chương trình phiên họp, ý kiến kiến nghị của cử tri, các vấn đề mà xã hội quan tâm và phiếu chất vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân quyết định nhóm vấn đề để chất vấn, người bị chất vấn, thời gian chất vấn tại phiên họp, cụ thể.

Qua giám sát chỉ có 03 đơn vị thực hiện chất vấn đó là: Thường trực HĐND xã Thanh Thạch đã tổ chức 01 phiên họp chất vấn về công tác quản lý xe quá khổ, quá tải; việc sử dụng kích điện để đánh bắt cá trái phép trên địa bàn xã; thị trấn Đồng Lê đã lồng ghép vào các phiên họp thường kỳ hàng tháng của Thường trực HĐND để chất vấn nội dung về tiến độ thực hiện quy hoạch khu chăn nuôi tập

trung; Thường trực HĐND xã Tiến Hóa chất vấn các nội dung về lĩnh vực đất đai, môi trường (rác thải...), khoáng sản (cát sỏi lòng sông); ngân sách, hoạt động tại Chợ Trung Tâm (cơi nới, lấn chiếm quây ốt...), lĩnh vực xây dựng nông thôn mới; quy hoạch khu chăn nuôi tập trung của xã.

Tuy nhiên, qua giám sát nhận thấy việc thực hiện chất vấn tại phiên họp Thường trực của các xã, thị trấn vẫn còn hạn chế, chưa phát huy được vai trò của các Ban HĐND để tham mưu đề xuất nội dung công việc; một số đơn vị chưa thực hiện việc chất vấn và xem xét trả lời chất vấn tại phiên họp Thường trực HĐND.

3. Việc giải trình tại phiên họp Thường trực HĐND

Theo quy định tại Điều 72, Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015: căn cứ vào chương trình giám sát, Thường trực Hội đồng nhân dân yêu cầu thành viên của Ủy ban nhân dân cùng cấp giải trình và cá nhân có liên quan tham gia giải trình vấn đề mà Thường trực Hội đồng nhân dân quan tâm. Việc tổ chức giải trình, nội dung, kế hoạch tổ chức giải trình và người được yêu cầu giải trình do Thường trực Hội đồng nhân dân quyết định. Người được yêu cầu có trách nhiệm báo cáo, giải trình theo yêu cầu của Thường trực Hội đồng nhân dân. Đại biểu Hội đồng nhân dân được mời tham dự và phát biểu ý kiến tại phiên giải trình.

Tuy nhiên, qua giám sát nhận thấy từ đầu nhiệm kỳ đến nay Thường trực HĐND các xã, thị trấn chưa tổ chức việc giải trình tại phiên họp Thường trực HĐND.

4. Việc giải quyết những vấn đề phát sinh giữa hai kỳ họp HĐND

Với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được pháp luật quy định, tại các phiên họp thường kỳ hàng tháng, theo đề nghị của UBND, Thường trực HĐND các xã, thị trấn đã cho ý kiến để giải quyết các vấn đề phát sinh giữa hai kỳ họp theo quy định, đảm bảo quy trình; sau khi nhận được tờ trình của UBND, Thường trực HĐND các xã, thị trấn chỉ đạo các Ban HĐND thẩm tra theo luật định để báo cáo cho Thường trực tại phiên họp. Tại phiên họp Thường trực HĐND, đại diện Lãnh đạo UBND báo cáo các nội dung trình xin ý kiến, Ban Kinh tế - Xã hội báo cáo kết quả thẩm tra; các thành viên Thường trực HĐND thảo luận; đại diện Lãnh đạo UBND làm rõ các ý kiến của các thành viên Thường trực HĐND, trên cơ sở đó Chủ tịch HĐND kết luận nội dung, Thường trực HĐND ban hành văn bản gửi đến UBND để thực hiện; căn cứ văn bản cho ý kiến của Thường trực HĐND, UBND huyện triển khai thực hiện, giao các Ban HĐND giám sát theo luật định.

Từ tháng 7 năm 2021 đến tháng 6 năm 2024, Thường trực HĐND một số xã, thị trấn đã cho ý kiến các nội dung (*cụ thể có phụ lục kèm theo*). UBND các xã, thị trấn báo cáo kết quả thực hiện những nội dung đã Thường trực HĐND cho ý kiến tại kỳ họp HĐND gần nhất theo quy định.

Tuy nhiên, một số xã, thị trấn vẫn chưa xác định rõ thẩm quyền, chức năng nhiệm vụ của Thường trực HĐND và thẩm quyền của HĐND trong việc cho ý kiến do UBND trình.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Qua giám sát nhận thấy, Thường trực HĐND các xã, thị trấn đã căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019; Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015 để ban hành Quy chế hoạt động của Thường trực HĐND; Quy chế phối hợp giữa Thường trực HĐND với UBND; Quy chế phối hợp giữa Thường trực HĐND với Ủy ban Mặt trận TQVN.

Việc ban hành Quy chế đã tạo cơ sở để Thường trực HĐND các xã, thị trấn chủ động triển khai Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND vào thực tiễn và phối hợp với Ủy ban nhân dân, Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức đoàn thể có liên quan trong việc triển khai thực hiện nghị quyết HĐND, đồng thời giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật tại địa phương.

Thông qua phiên họp thường kỳ hàng tháng, Thường trực HĐND các xã, thị trấn đã đánh giá hoạt động của HĐND trong tháng, đề ra nhiệm vụ trọng tâm trong tháng tới của HĐND; đánh giá kết quả giám sát việc triển khai thực hiện nghị quyết HĐND đối UBND về các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của địa phương, từ đó, yêu cầu UBND, Ủy viên Ủy ban nhân dân có những giải pháp để thực hiện có hiệu quả các chỉ tiêu đề ra. Phiên họp Thường trực HĐND đã phát huy vai trò trách nhiệm của từng thành viên, kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc, những bất cập, hạn chế để kiến nghị, đề xuất các giải pháp thực hiện; kịp thời giải quyết những vấn đề cấp bách xuất phát từ nhu cầu thực tiễn của địa phương.

Những vấn đề phát sinh giữa 2 kỳ họp đã được Thường trực HĐND các xã, thị trấn kịp thời xem xét cho ý kiến và quyết định để UBND triển khai thực hiện nhằm đáp ứng kịp thời công tác quản lý, điều hành của UBND trong việc phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương, theo đúng quy định của pháp luật.

2. Tồn tại, hạn chế

Thường trực HĐND một số xã thực hiện phiên họp thường kỳ hàng tháng chưa đảm bảo số phiên họp theo quy định tại khoản 2, Điều 106 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, cụ thể: Đồng Hóa 12 phiên; Thanh Hóa 12 phiên; Châu Hóa 16 phiên; Văn Hóa 19 phiên; Đức Hóa 21 phiên/35 phiên theo quy định.

Thời gian tổ chức phiên họp thường kỳ hàng tháng của Thường trực HĐND các xã, thị trấn chưa thực hiện đúng Quy chế hoạt động của đơn vị.

Việc chất vấn và xem xét trả lời chất vấn tại phiên họp Thường trực HĐND theo quy định tại Điều 69 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015 của Thường trực HĐND các xã, thị trấn còn hạn chế.

Việc nghiên cứu Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ về ngân sách của một số đơn vị còn hạn chế nên chưa xác định được các nội dung thuộc thẩm quyền của Thường trực HĐND cho ý kiến; một số xã chưa nắm được các vấn đề phát sinh giữa hai kỳ họp đã được Thường trực HĐND cho ý kiến để báo cáo.

3. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

Một số thành viên của Thường trực HĐND, các Ban HĐND xã chưa cập nhật hệ thống Luật và các văn bản liên quan đến hướng dẫn hoạt động của HĐND; chưa nghiên cứu kỹ các điều khoản được quy định tại Luật Tổ chức quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung bổ một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019; Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015 để tham mưu thực hiện phiên họp thường kỳ hàng tháng của Thường trực HĐND và thực hiện nhiệm vụ thẩm tra theo đúng quy định.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Đề nghị Thường trực HĐND các xã, thị trấn khắc phục những khuyết điểm, hạn chế và thực hiện tốt các nội dung sau:

1. Thực hiện nghiêm túc việc tổ chức các phiên họp thường kỳ hàng tháng theo quy định tại khoản 2, Điều 106 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015.

2. Xem xét để thực hiện các hoạt động chất vấn của Thường trực HĐND để kịp thời yêu cầu UBND xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị liên quan để giải quyết kịp thời các vấn đề cử tri quan tâm và những tồn tại, hạn chế trong quản lý, điều hành phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

3. Thực hiện nghiêm túc việc giải quyết các vấn đề phát sinh giữa hai kỳ họp HĐND xã, thị trấn theo quy định.

Trên đây là báo cáo kết quả giám sát việc tổ chức thực hiện phiên họp Thường trực HĐND và giải quyết các vấn đề phát sinh giữa hai kỳ họp HĐND của Thường trực HĐND các xã, thị trấn theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TT HĐND huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- TT HĐND các xã, thị trấn;
- Lưu VT.

TM. THƯỜNG TRỰC
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đoàn Mạnh Toàn

PHỤ LỤC

(Kèm theo Báo cáo số /BC-TTHĐND ngày tháng 7 năm 2024 của Đoàn giám sát)

TT	ĐƠN VỊ	NỘI DUNG THỰC HIỆN	GHI CHÚ
1	Mai Hóa	<p>+ Cho ý kiến về phương án phân bổ từ nguồn vượt thu tiền cấp quyền sử dụng đất (đợt 1) năm 2021, với số tiền 6.075.000.000 đồng.</p> <p>+ Cho ý kiến về việc điều chỉnh nguồn vốn xây dựng cơ bản năm 2022, với tổng số tiền điều chỉnh 820.0000.000 đồng;</p>	
2	Thị trấn Đông Lê	<p>Từ năm 2021 đến năm 2023, đã cho ý kiến 11 tờ trình về phân bổ từ nguồn tăng thu tiền cấp quyền sử dụng đất, với tổng số tiền 10.523.374.745 đồng. Trong đó:</p> <p>+ Năm 2021, 4 đợt cho ý kiến với số tiền 1.077.264.974 đồng.</p> <p>+ Năm 2022, 3 đợt cho ý kiến với số tiền 8.062.987.263 đồng.</p> <p>+ Năm 2023, 4 đợt cho ý kiến với số tiền 877.710.508 đồng.</p>	
3	Kim Hóa	<p>+ Điều chỉnh vốn để trả nợ công trình năm 2021;</p> <p>+ Phân bổ kinh phí cải cách tiền lương năm 2022 (<i>Bổ sung chi trả tiền lương cho cán bộ hưu xã năm 2022; Bổ sung tăng phụ cấp của đội trưởng, đội phó dân phòng</i>);</p> <p>+ Phân bổ kết dư ngân sách năm 2021 để thực hiện chi ngân sách năm 2022 (<i>Phân bổ chi tiền lương, phụ cấp cho khối UBND; Phân bổ kinh phí tiền lương cho khối Đảng; Phân bổ kinh phí trả nợ công trình Hệ thống mương thoát nước liên thôn từ Quốc Lộ 15 đi cầu Treo</i>);</p> <p>+ Điều chỉnh dự toán chi cho các ban, ngành cuối năm 2022 (<i>Bổ sung kinh phí tiền</i></p>	

		<p><i>lương cho Cựu chiến binh; Bổ sung kinh phí tiền lương, chi trả chế độ cho cán bộ công chức);</i></p> <p>+ Phân bổ nguồn tăng thu tiền cấp quyền sử dụng đất năm 2022 để trả nợ các công trình (<i>Công trình đất ở nông thôn xã Kim Hoá; Đường gom quy hoạch đất ở tại thôn Kim Tân, xã Kim Hoá; Nộp thuế chuyển đổi bảo vệ, phát triển đất trồng lúa; Trả nợ công trình sửa chữa khuôn viên Trường TH Kim Lũ; Nâng cấp nhà văn hoá thôn Kim Lịch; Trả nợ công trình Điều chỉnh quy hoạch cấm móc quy hoạch chi tiết khu đất xây dựng Trường mầm non Tân Thủy; Trả nợ công trình Cổng, hàng rào trụ sở UBND xã; Trả nợ công trình xây dựng 6 phòng học Trường THCS Kim Hoá; Trả nợ công trình Cầu, đường GTNT thôn Kim Tân từ nhà ông Lưu đến đồng trời nhà ông Kính xã Kim Hoá; Trả nợ công trình Đường bê tông từ QL 15 đến nhà ông Cả thôn Kim Lũ 2; Trả nợ công trình Nhà văn hoá thôn Kim Lũ 1; Trả nợ công trình đường GTNT từ nhà bà Lưu đi xóm Da vàng thôn Kim Trung; Trả nợ công trình Hệ thống mương thoát nước đường liên thôn từ QL15 đi cầu Treo);</i></p> <p>+ Điều chỉnh dự toán ngân sách năm 2023 để thực hiện nhiệm vụ chi (<i>Điều chỉnh dự phòng ngân sách đợt 1 cho hoạt động Diễn tập năm 2023; Điều chỉnh nguồn cải cách tiền lương sang chi tăng cho các ban, ngành đoàn thể);</i></p> <p>+ Phân bổ tiết kiệm chi để thực hiện nhiệm vụ chi năm 2023;</p> <p>+ Phân bổ nguồn tăng thu tiền cấp quyền sử dụng đất năm 2023 (<i>Trả nợ công trình Hệ thống mương thoát nước đường liên thôn từ QL15 đi Cầu Treo; Trả nợ công trình Đường GTNT từ nhà ông Kính đến nghĩa địa cồn Trọc thôn Kim Ninh; Bổ sung kinh phí Cứng</i></p>	
--	--	--	--

		<i>hoá đường nội thôn từ nhà ông Hưng đến nhà ông Thế thôn Kim Thủy; Bổ sung kinh phí Cứng hoá đường nội thôn từ QL15 đến nhà ông Hoàn thôn Kim Trung).</i>	
4	Thuận Hóa	<ul style="list-style-type: none"> + Điều chỉnh dự toán năm 2022 và kết dư ngân sách năm 2021, phục vụ các hoạt động tại xã Thuận Hóa năm 2022; + Điều chỉnh dự toán ngân sách năm 2023 để thực hiện nhiệm vụ chi ngân sách; + Điều chỉnh dự toán chi đầu tư phát triển thuộc nguồn vốn ngân sách xã năm 2023. 	
5	Hương Hóa	<ul style="list-style-type: none"> + Phương án sử dụng nguồn vượt thu ngân sách số tiền: 496.797.000đ và nguồn dự phòng ngân sách năm 2022, với số tiền 17.380.000đ. + Chuyển nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2022 cụ thể: <ul style="list-style-type: none"> 1. Nhà lớp học 6 phòng 2 tầng trường THCS Hương Hóa (giai đoạn 1) tổng mức đầu tư được duyệt: 2.462.362.000đ <ul style="list-style-type: none"> - Vốn cấp năm 2022 (nguồn vượt thu tiền đấu giá quyền sử dụng đất): 300.000.000đ 2. Làm đường bê tông từ nhà anh Trường đến cửa nhà bà Lan thôn Tân Đức (Công trình đang trong quá trình khảo sát thiết kế, lập hồ sơ dự toán) <ul style="list-style-type: none"> - Vốn cấp năm 2022 (Nguồn vượt thu tiền phí môi trường): 61.844.000đ. + Cho ý kiến về ngân sách năm 2023 với số tiền 155.590.000đ; Xử lý nguồn kinh phí cải cách tiền lương năm 2023 số tiền 274.262.329 đồng; Phân bổ nguồn thu tiền cấp quyền sử dụng đất năm 2023 số tiền 15.677.000đ. 	

		+ Phân bổ nguồn thu tiền sử dụng đất đợt 1 năm 2024, số tiền: 65.000.000đ.	
6	Lê Hóa	<p>Năm 2021: Tờ trình số: 340/TTr-UBND ngày 24/11/2021 Về việc xin ý kiến để sử dụng nguồn tiết kiệm chi ngân sách năm 2020+2021 để chi cho công tác phòng chống dịch covid năm 2021.</p> <p>Năm 2022:</p> <p>1. Tờ trình số: 127/TT-UBND ngày 22/04/2022 về việc xử lý dự phòng ngân sách đợt 1 năm 2022, để hỗ trợ cho công tác bầu cử trường thôn 5 thôn.</p> <p>2. Tờ trình số: 150/TT-UBND ngày 06/05/2022 về việc xử lý kết dư ngân sách năm 2021 chuyển sang năm 2022 (đợt 1) để thực hiện một số nhiệm vụ chi. Với số tiền là: 324.194.080đồng.</p> <p>3. Tờ trình số: 256/TT-UBND Ngày 03/08/2022; của UBND xã Lê Hóa về việc xin xử lý dự phòng đợt 2 năm 2022; để phục vụ Chi hỗ trợ đại hội chi bộ với số tiền là: 7.500.000 và Chi hỗ trợ cho ba cán bộ bán chuyên trách tham gia học trung cấp lý luận chính trị tại huyện với số tiền là: 4.500.000đồng.</p> <p>4. Tờ trình số: 348/TT-UBND Ngày 03/10/2022 của UBND xã Lê Hóa về việc xin xử lý dự phòng đợt 3 năm 2022; Để phục vụ công tác phòng chống lụt bão năm 2022 với số tiền là: 20.000.000đồng.</p> <p>5. Tờ trình số: 405/TT-UBND ngày 14/11/2022 của UBND xã Lê Hóa về việc xin ý kiến Thường trực HĐND xã về việc xử lý dự phòng đợt 4 để chi cho các hoạt động hỗ trợ: 39.723.000đồng.</p> <p>6. Tờ trình số: 425/TT-UBND ngày 14/05/2022 về việc xin xử lý nguồn vượt thu tiền đất năm 2022 để thực hiện trả nợ và bổ sung nguồn vốn cho các công trình đang thi</p>	

		<p>công với số tiền là: 200.000.000đồng:</p> <p>Năm 2023:</p> <p>1. Tờ trình số: 193/TT-UBND ngày 18/05/2023 về việc xử lý dự phòng ngân sách đợt 1 năm 2023, để hỗ trợ cho công tác tham gia giải đua thuyền truyền thống của huyện năm 2023, với số tiền: 36.800.000đồng.</p> <p>2. Tờ trình số: 221/TT-UBND ngày 07/06/2023 về việc xử lý dự phòng ngân sách đợt 2 năm 2023 để thực hiện cho công tác diễn tập chiến đấu phòng thủ năm 2023: 42.423.000đồng.</p> <p>3. Tờ trình số: 337/TTr-UBND ngày 11/09/2023 của UBND xã Lê Hóa về việc xin ý kiến thường trực HĐND xã để xử lý nguồn vượt thu tiền đất năm 2023 để xây dựng công trình: Sửa chữa kênh mương cây cam thôn Thượng Phong (đoạn 3) với số tiền: 60.684.000đồng.</p> <p>4. Tờ trình số: 519/TTr-UBND ngày 06/12/2023 của UBND xã Lê Hóa về việc xin ý kiến thường trực HĐND xã để xử lý nguồn vượt thu tiền đất năm 2023 để xây dựng và trả nợ các công trình XDCCB trên địa bàn xã Lê Hóa với số tiền 181.036.488đồng.</p> <p>Năm 2024</p> <p>Tờ trình số: 80/TTr-UBND ngày 22/02/2024 của UBND xã Lê Hóa về việc xin ý kiến thường trực HĐND xã để xử lý nguồn vượt thu tiền đất lần 01 để xây dựng và trả nợ các công trình XDCCB trên địa bàn xã Lê Hóa với số tiền 119.893.000 đồng.</p>	
--	--	--	--

- Đối với 13 xã còn lại chủ yếu cho ý kiến về phương án sử dụng nguồn tăng thu tiền đấu giá cấp quyền sử dụng đất, tiết kiệm chi ngân sách hằng năm của địa phương. Tuy nhiên, không có nội dung cụ thể./.